

Số: TVHN-201 /DBQG

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2023

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

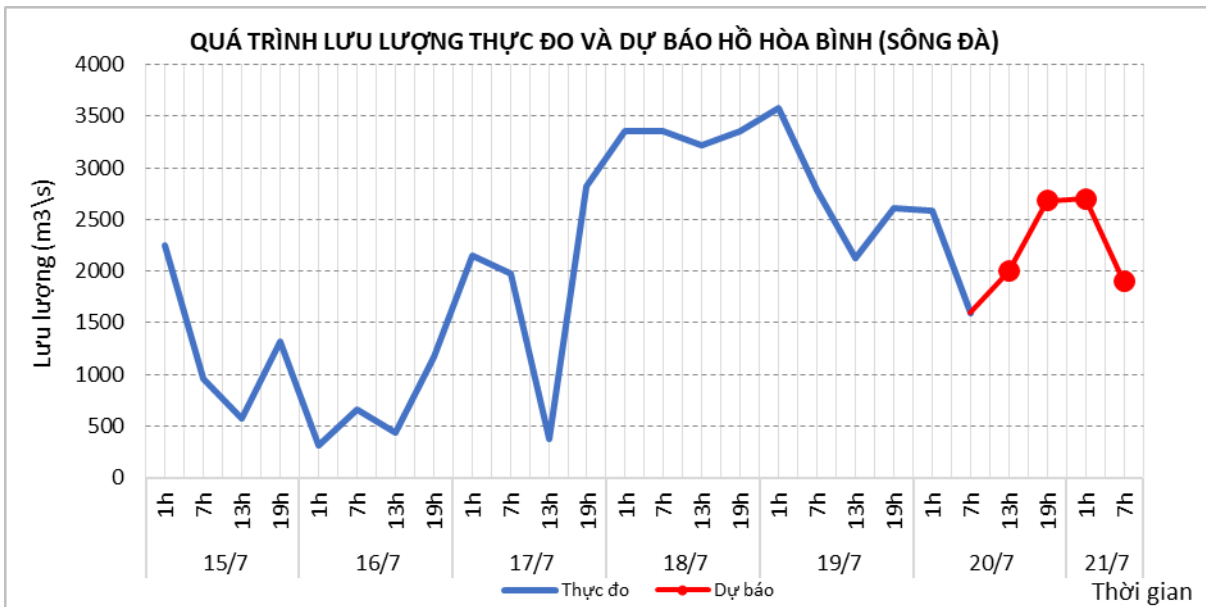
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

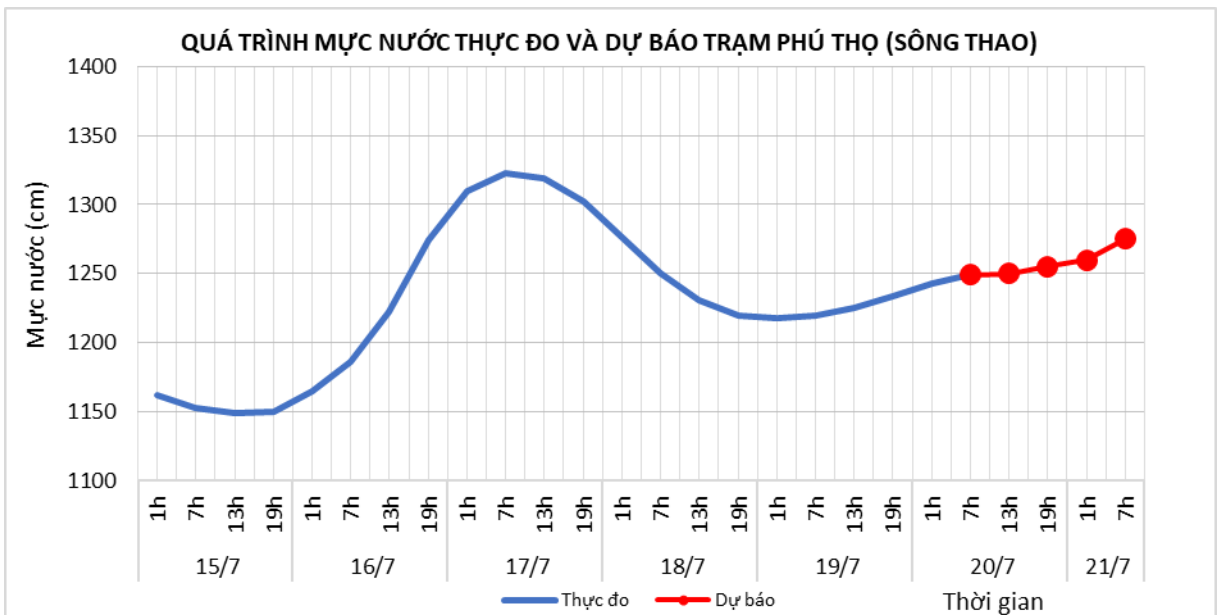
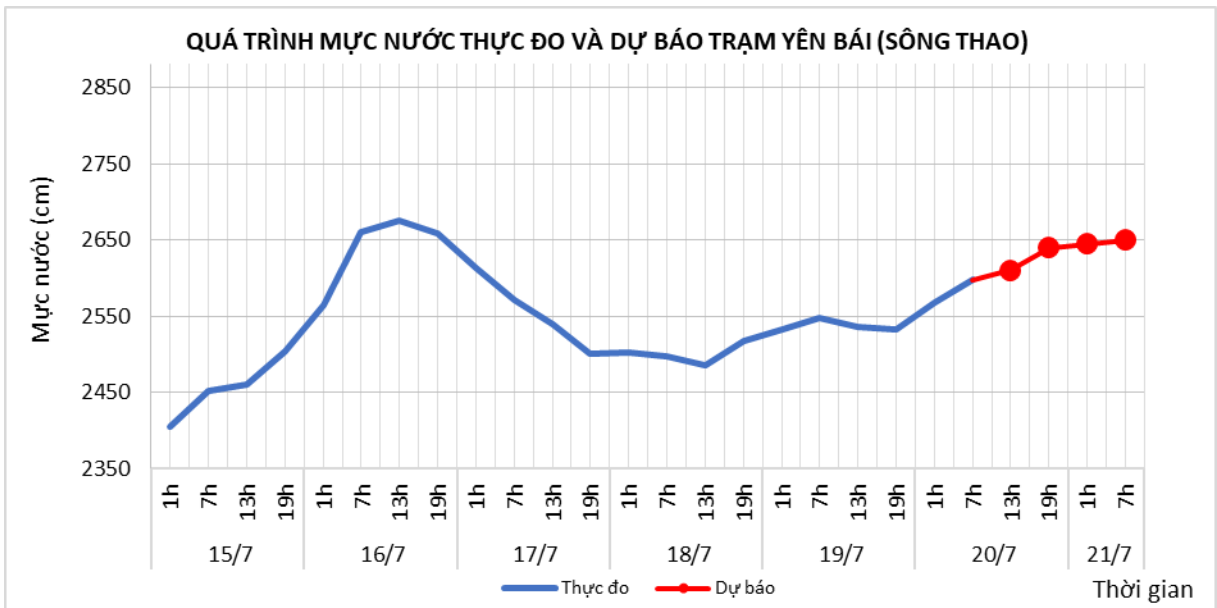
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



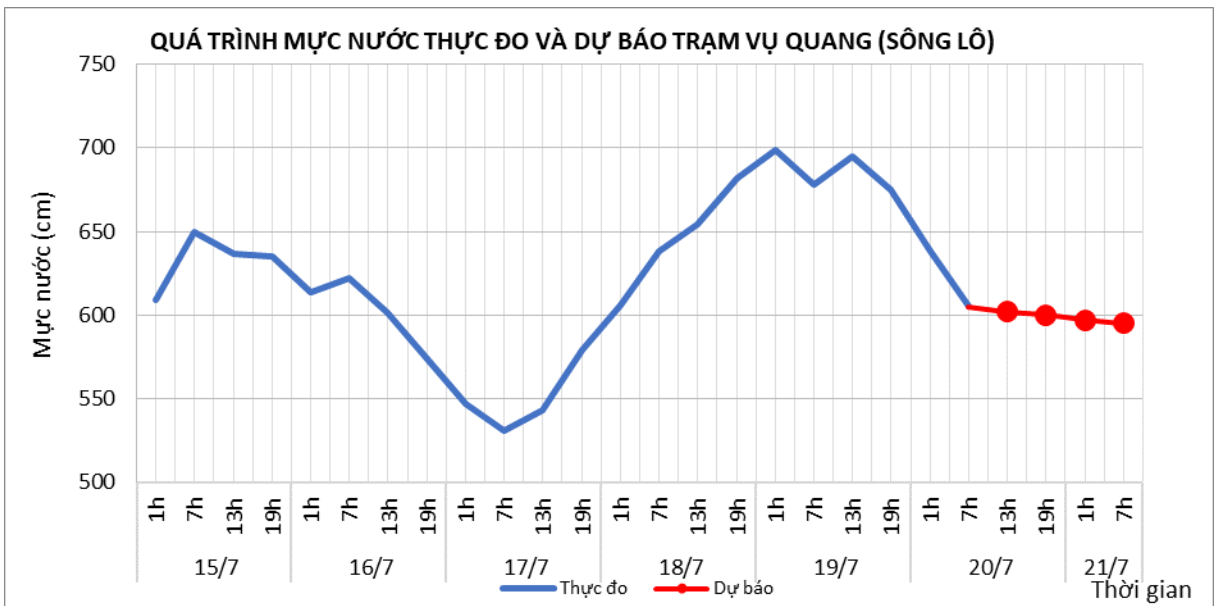
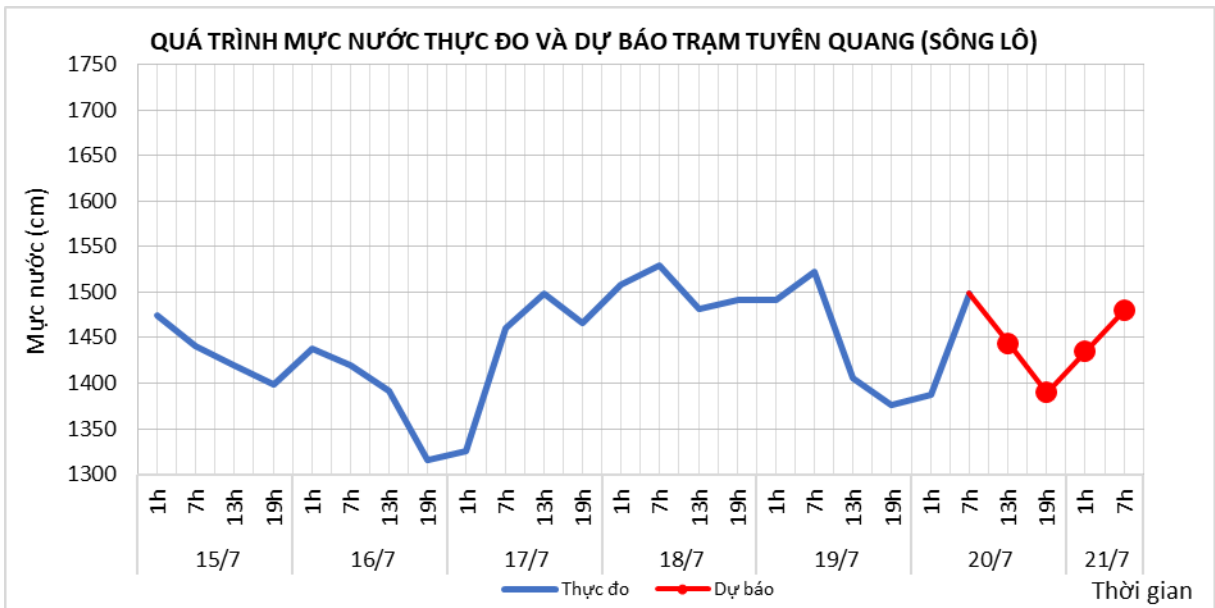
## 2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm.



### 3. Khu vực Đông Bắc

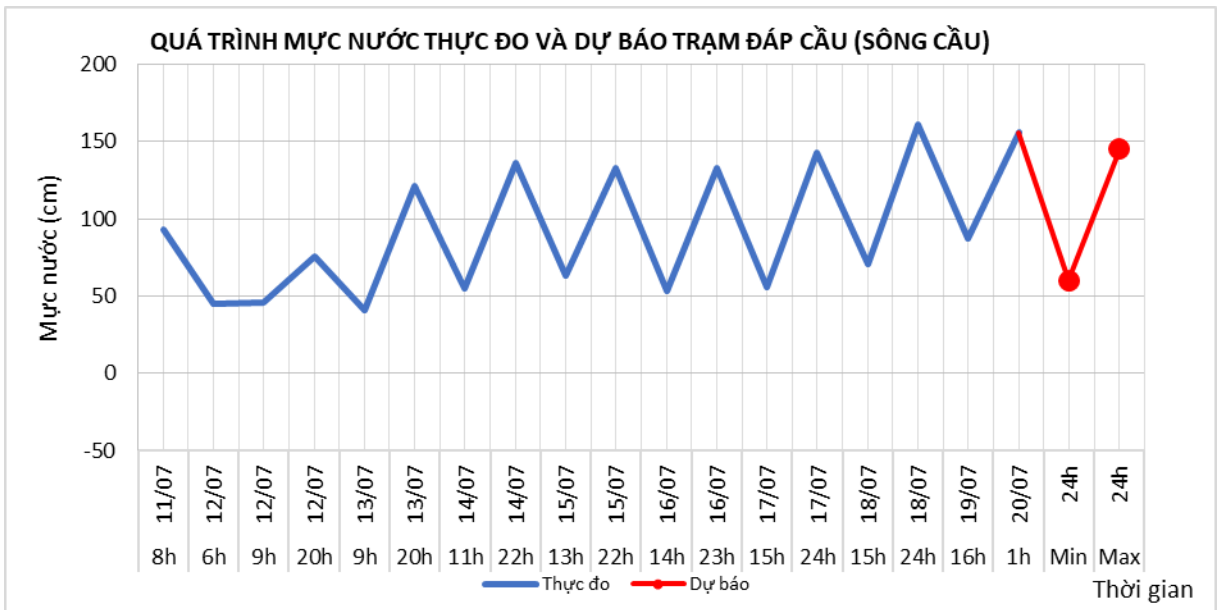
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm.



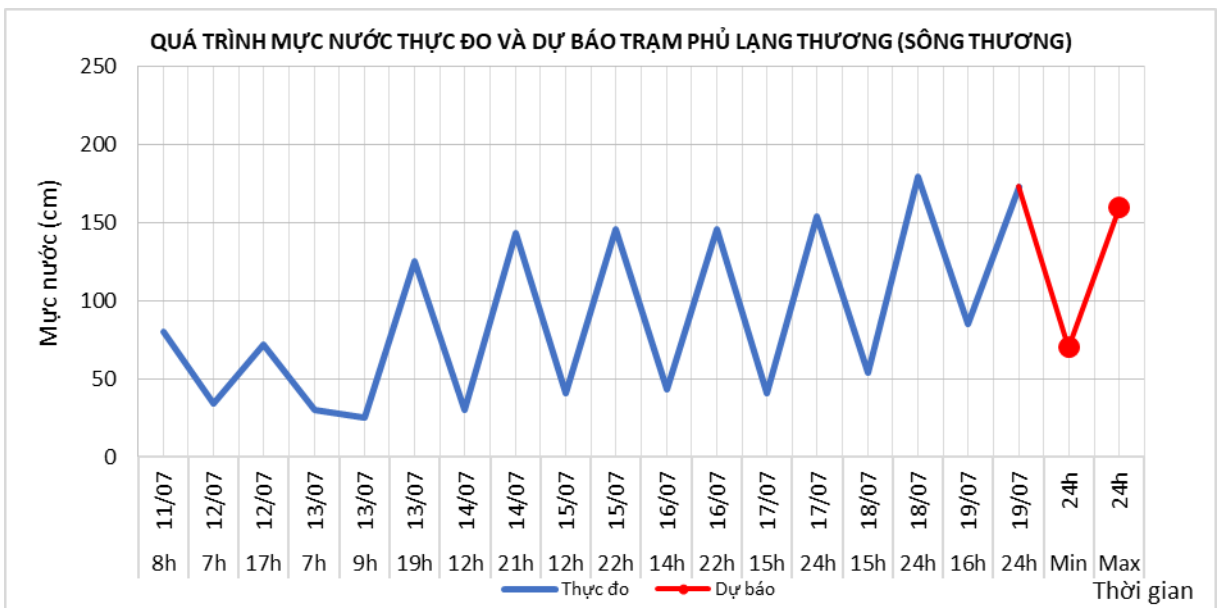
### 3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



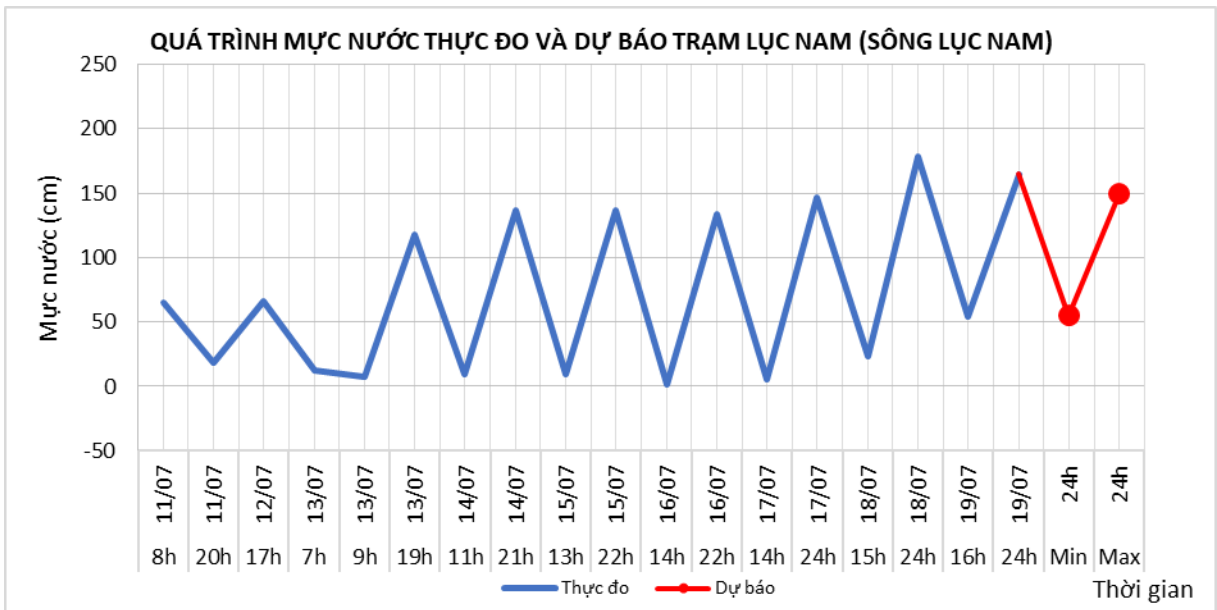
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

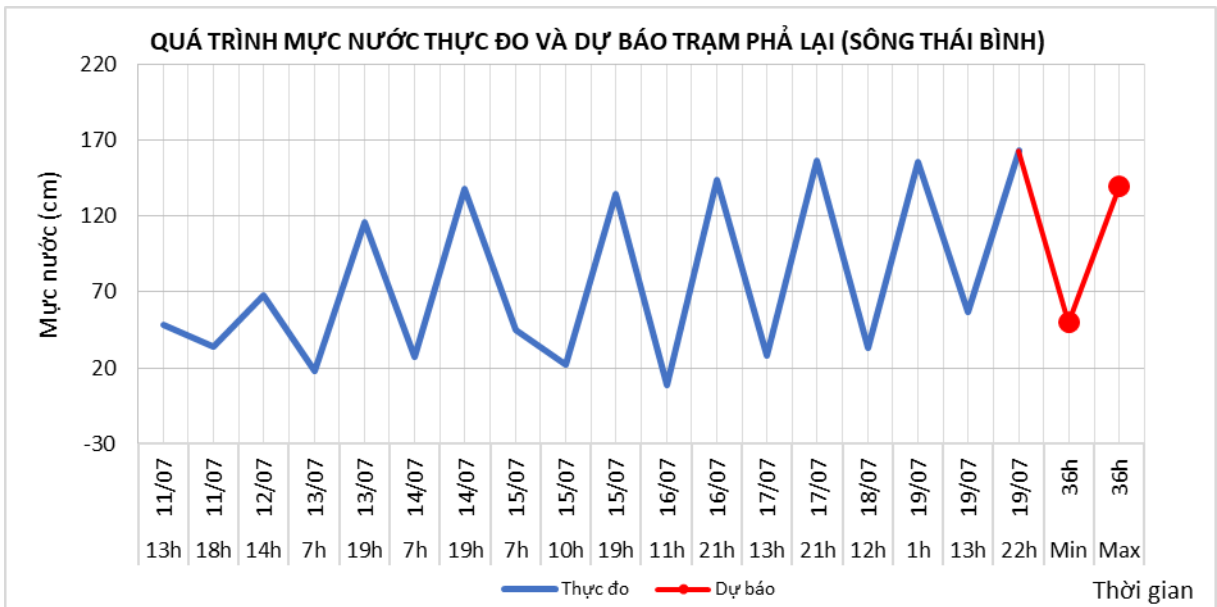
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1.4m và thấp nhất ở mức 0.5m.



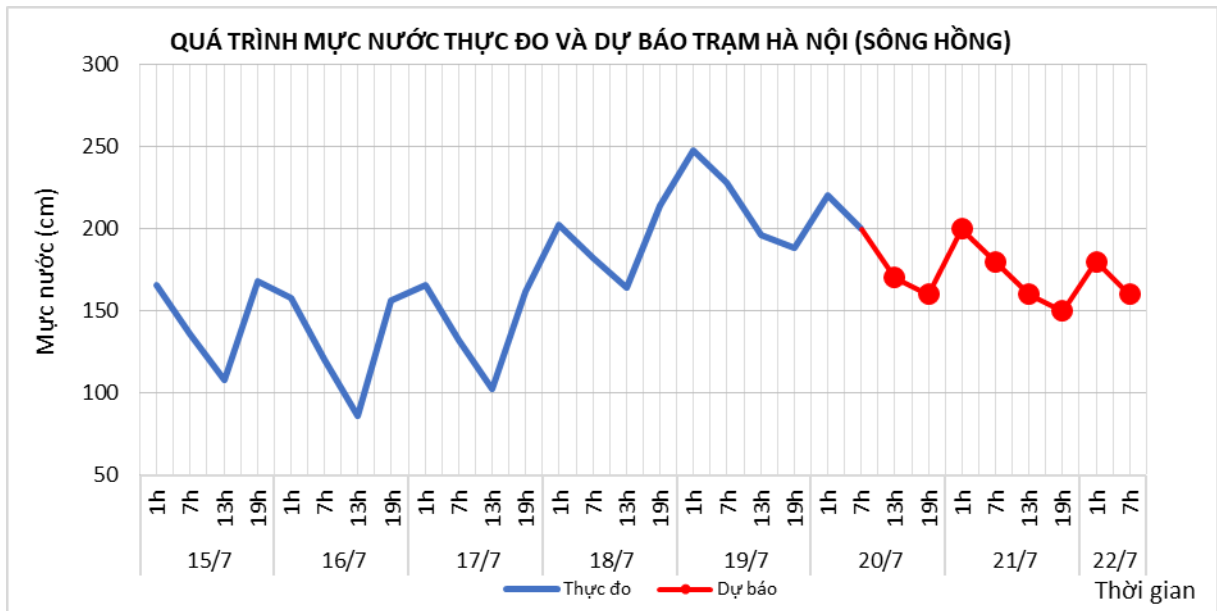
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Lúc 7h/20/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 2,00m.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Đến 7h/22/07 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,60m.



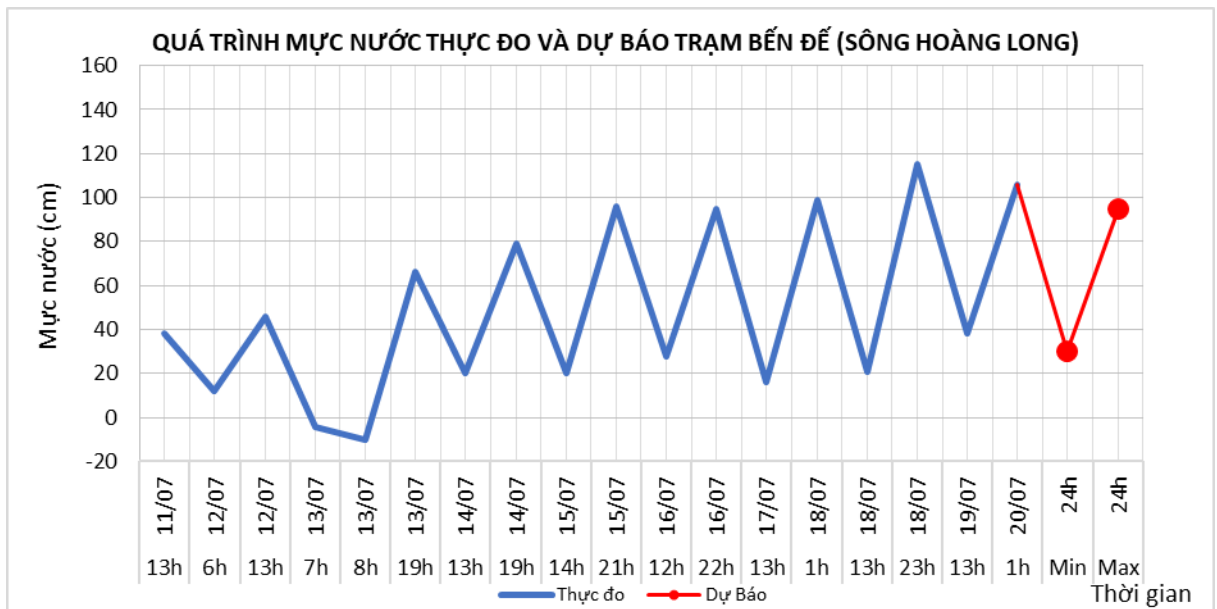
### 4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



## 5. Khu vực Bắc Trung Bộ

### 5.1. Lưu vực sông Mã

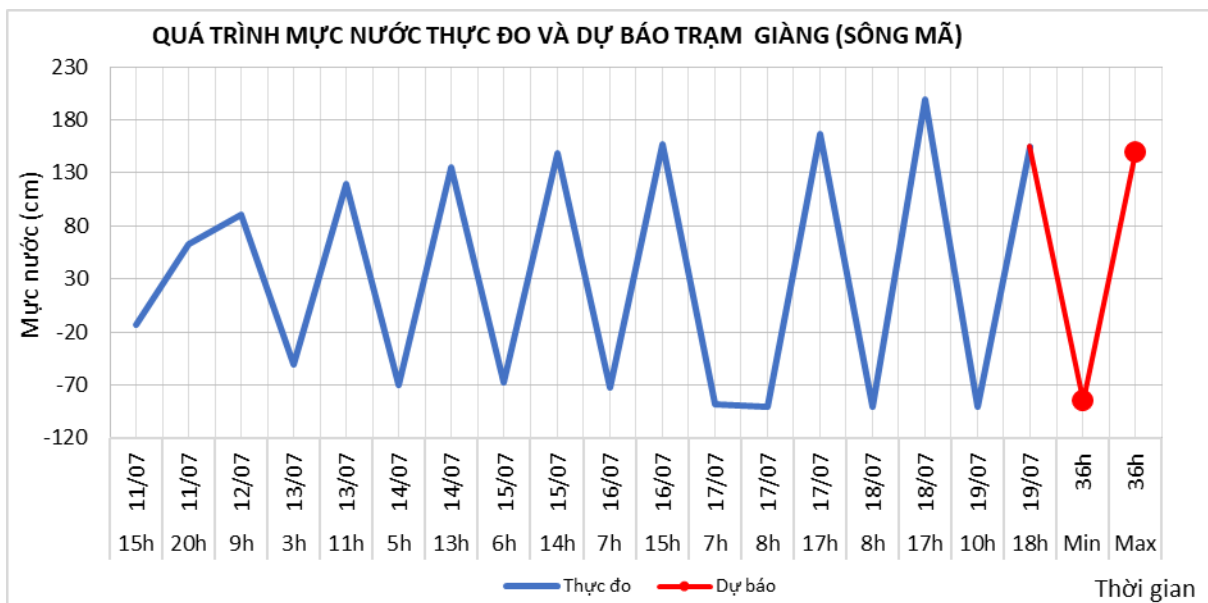
#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu

sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Bưởi sẽ lên nhưng còn dưới mức BĐ1, thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



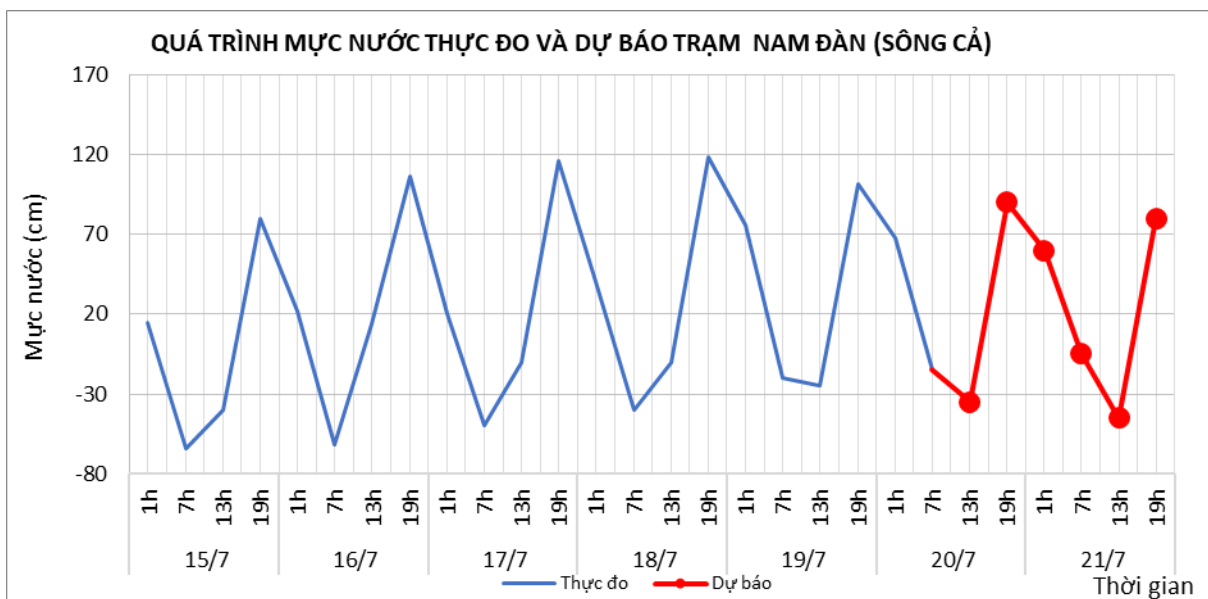
**5.2. Lưu vực sông Cả**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Hiếu và trung, thượng lưu sông Cả có dao động, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Hiếu và trung, thượng lưu sông Cả tiếp tục có dao động, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



**5.3. Lưu vực sông La**

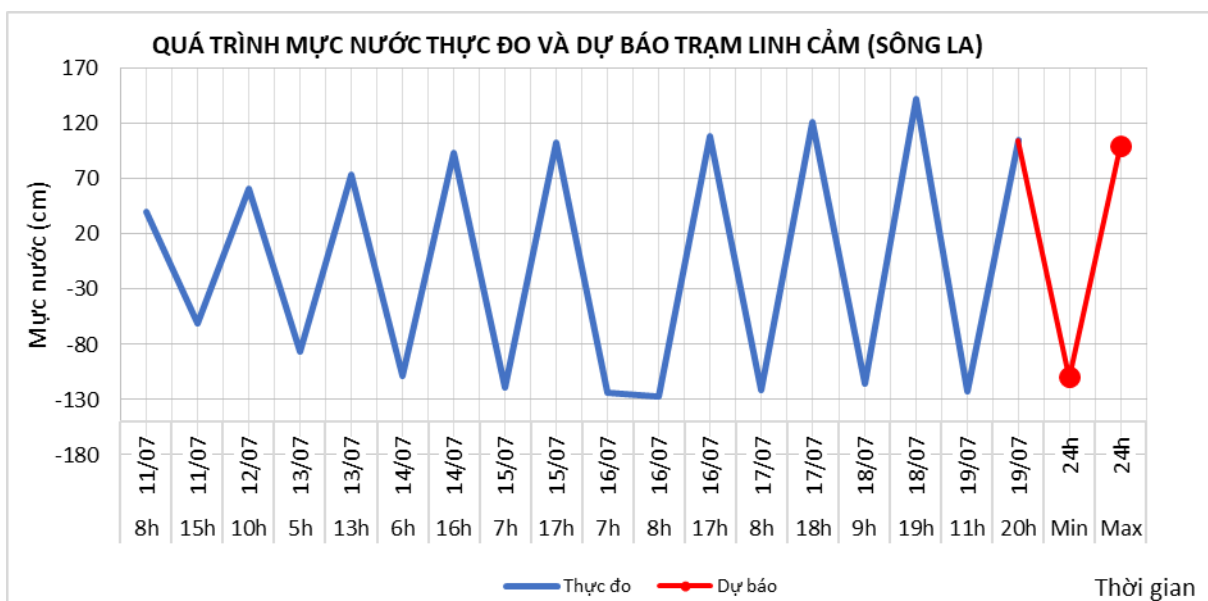
*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Ngàn Sâu có dao động nhỏ, sông Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu

sông La dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



**6. Khu vực Trung Trung Bộ**

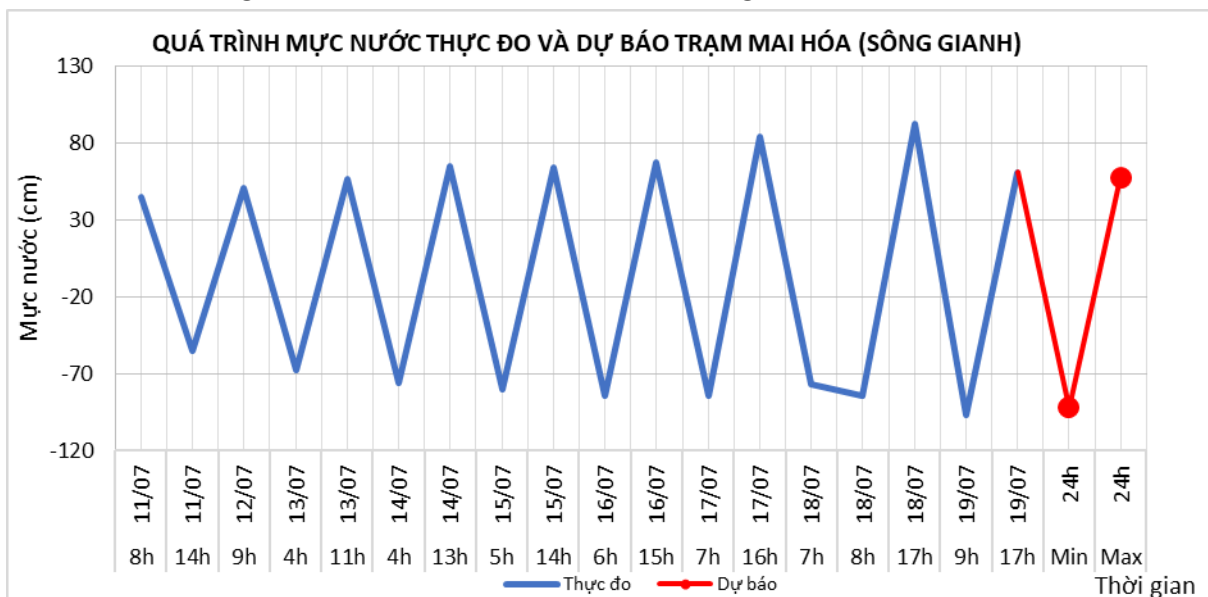
**6.1. Lưu vực sông Gianh**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



**6.2. Lưu vực sông Hương**

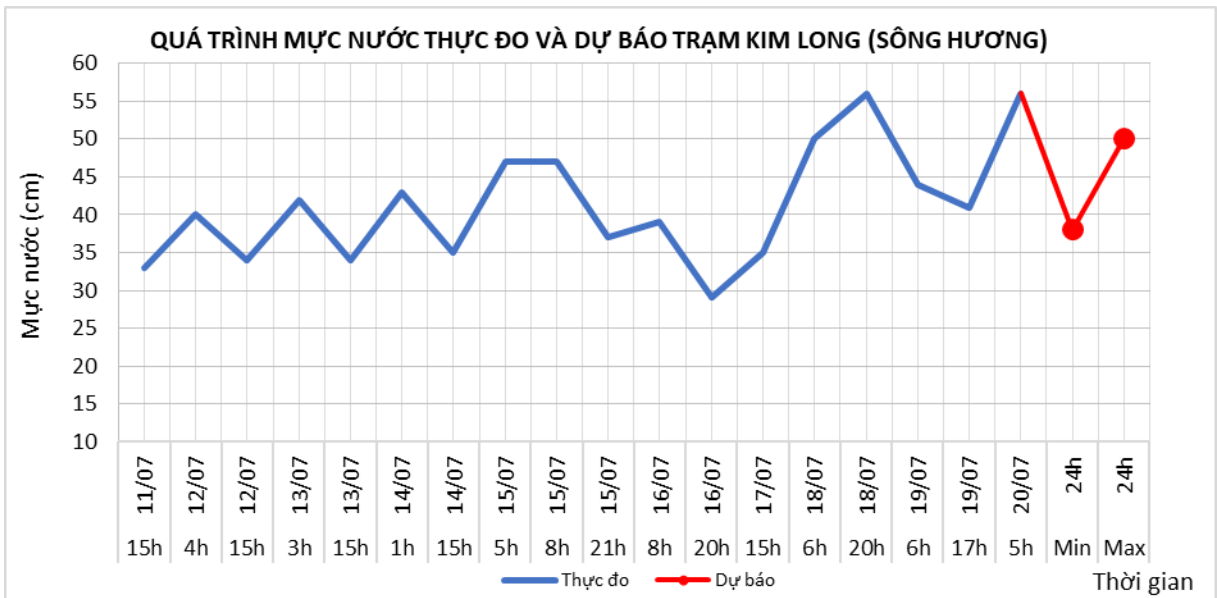
*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa





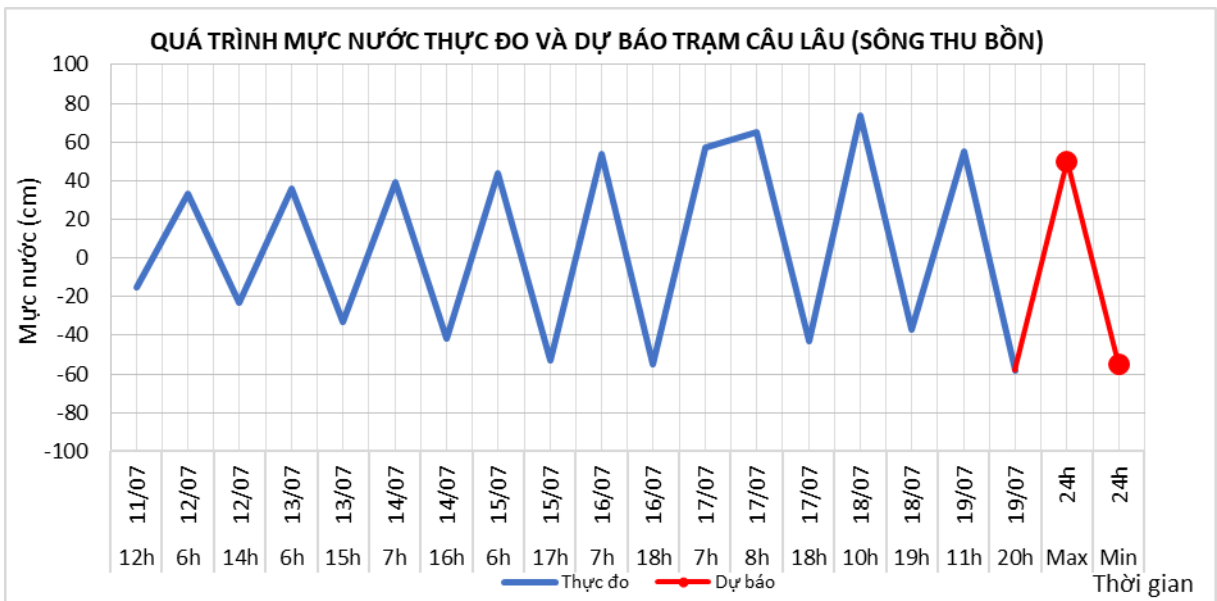
### 6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



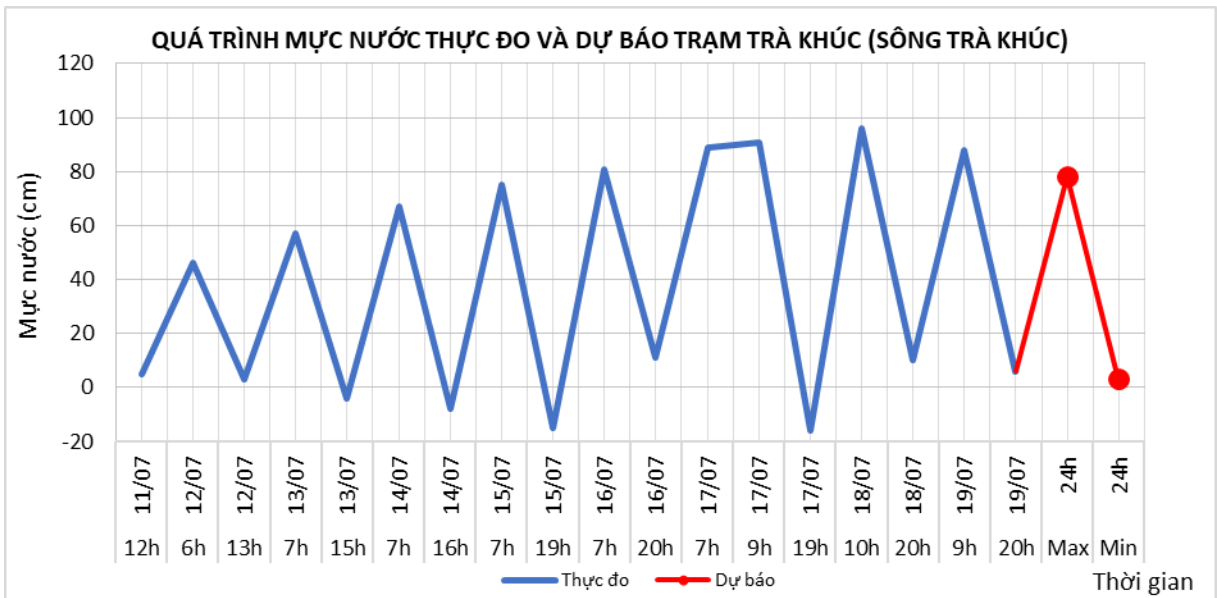
### 6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

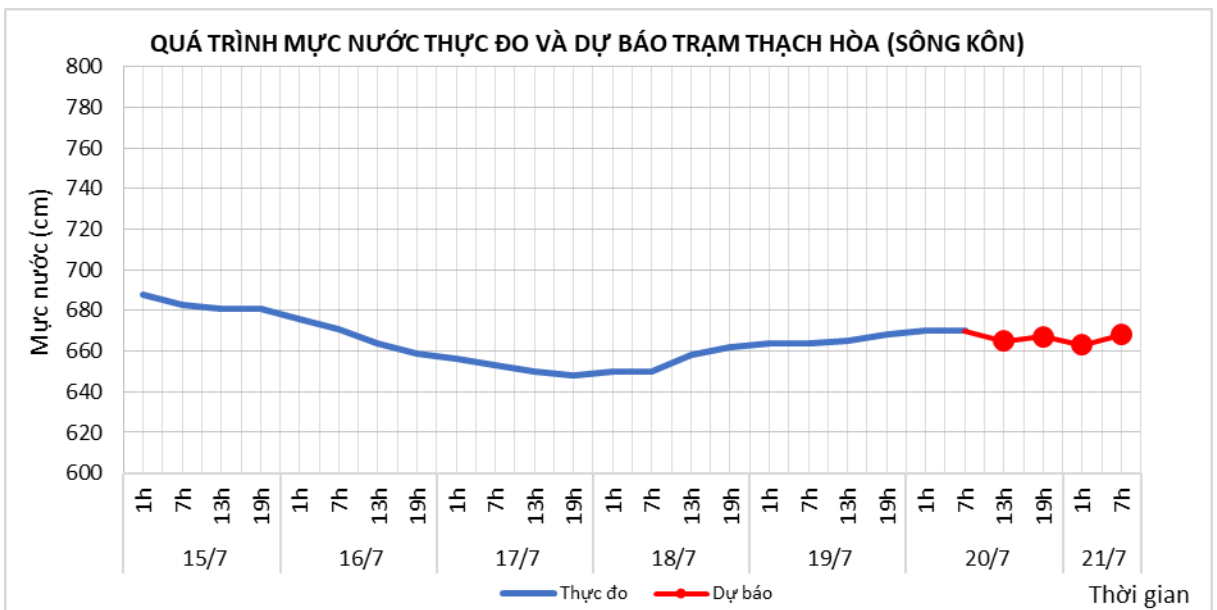
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



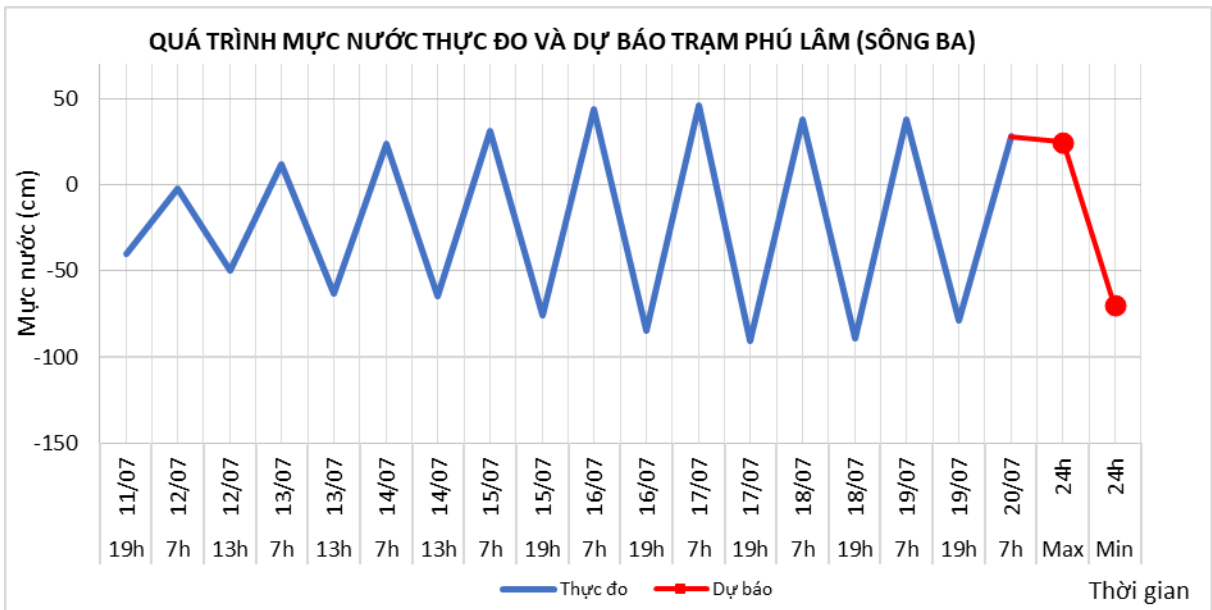
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



## 8. Khu vực Tây Nguyên

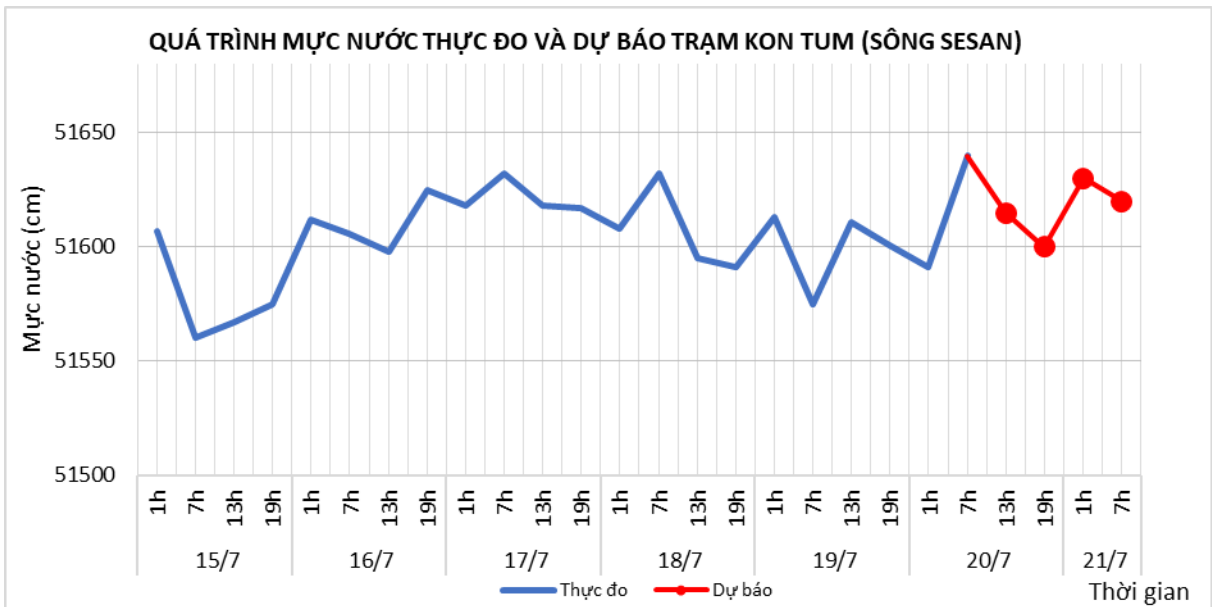
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông đang lên nhưng còn ở dưới mức BĐ1. Riêng mức nước sông Đăk Tô Kan hiện tại đang xuống.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Pô Cô tiếp tục lên và xuất hiện lũ, đỉnh lũ có khả năng lên trên mức BĐ1 0,2-0,5m. Mức nước các sông khác dao động mạnh. Đêm nay đến sáng ngày mai (21/7), mức nước trên các sông có khả năng lên trở lại và xuất hiện lũ nhỏ.



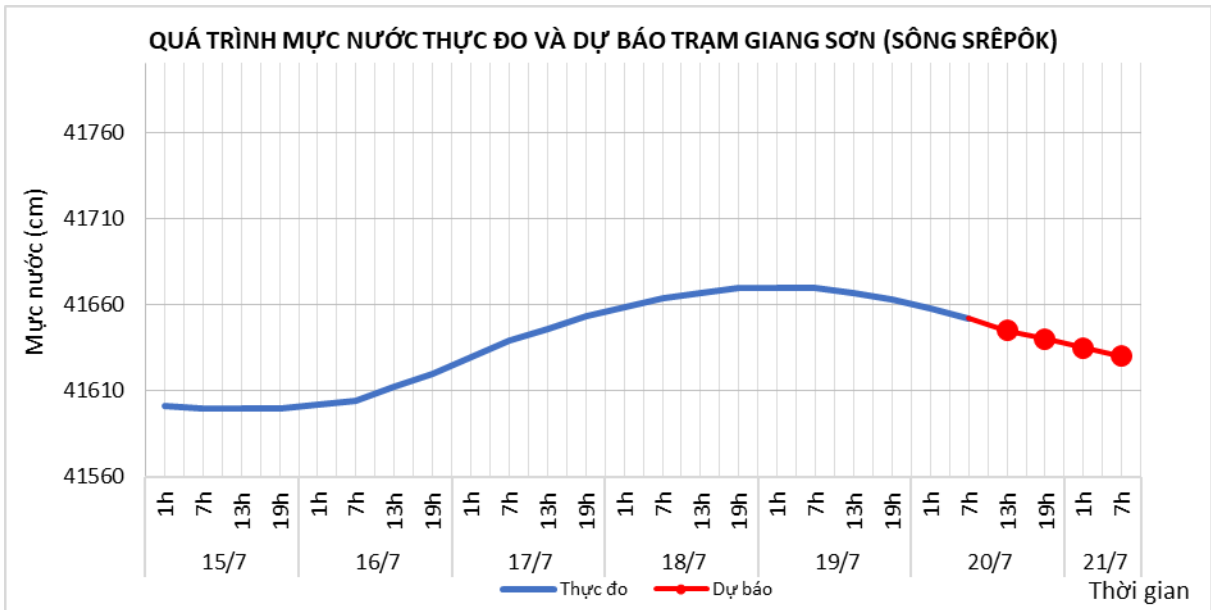
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



### 8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động.

## 9. Khu vực Nam Bộ

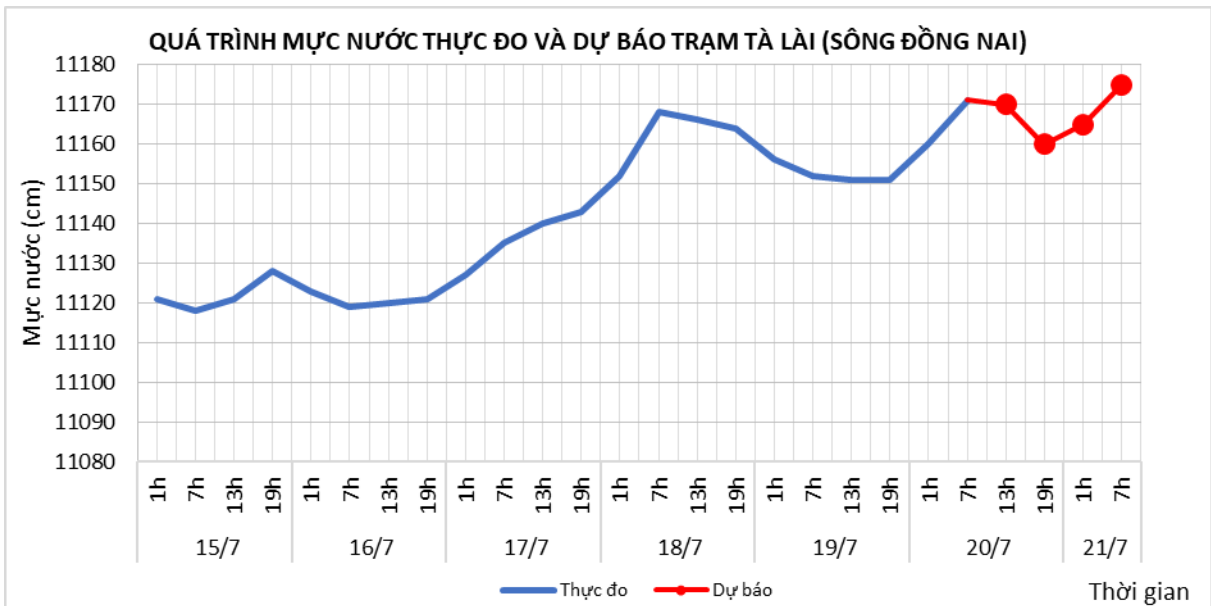
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động.



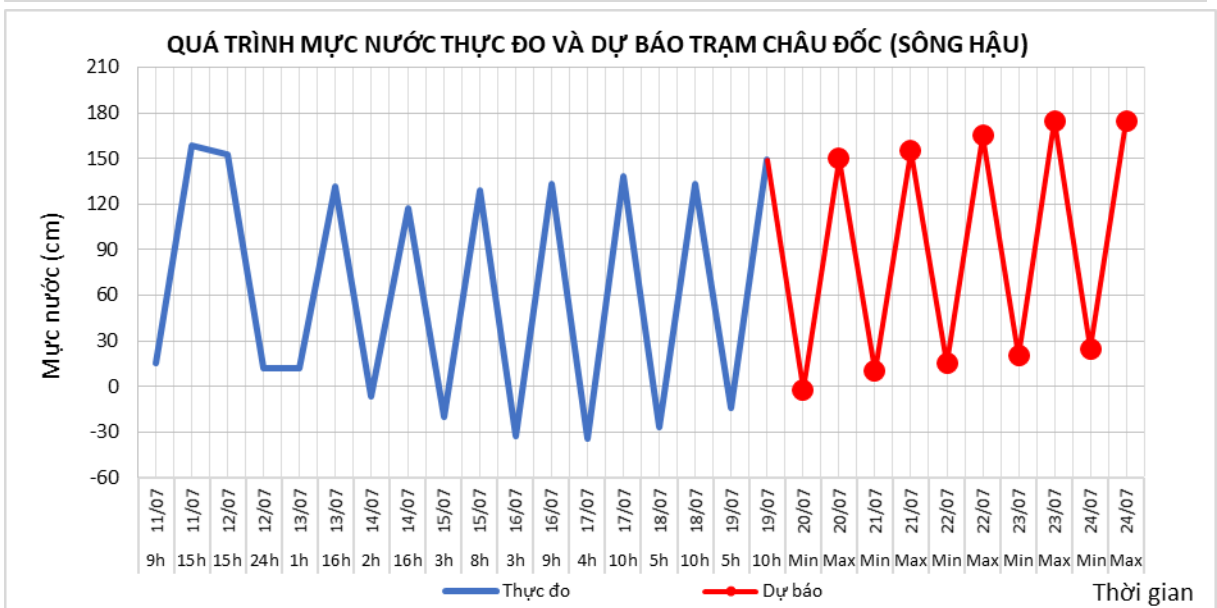
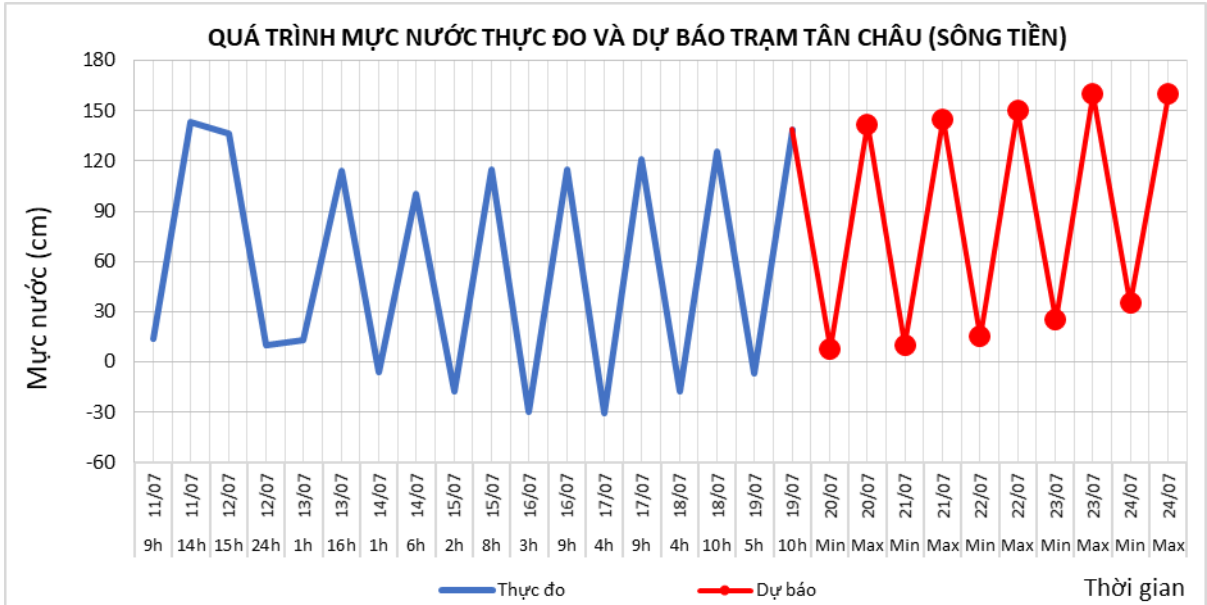
## 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 19/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,39m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,49m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 24/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,60m tại Châu Đốc ở mức 1,75m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-19/07	19h-19/07	1h-20/07	7h-20/07	13h-20/07		19h-20/07		1h-21/07		7h-21/07		13h-21/07		19h-21/07		1h-22/07		7h-22/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2124	2616	2586	1594	2000	↑	2680	↑	2700	↑	1900	↓								
Thao	Yên Bái	2536	2533	2568	2598	2610	↑	2640	↑	2645	↑	2650	↑								
Thao	Phú Thọ	1225	1234	1243	1249	1250	↑	1255	↑	1260	↑	1275	↑								
Lô	Tuyên Quang	1405	1376	1388	1499	1444	↓	1390	↓	1435	↑	1480	↑								
Lô	Vụ Quang	695	675	638	605	602	↓	600	↓	597	↓	595	↓								
Hồng	Hà Nội	196	188	220	200	170	↓	160	↓	200	↑	180	↓	160	↓	150	↓	180	↑	160	↓
Cả	Nam Đàn	-25	101	68	-15	-35	↓	90	↑	60	↓	-5	↓	-45	↓	80	↑				
Kôn	Thanh Hòa	665	668	670	670	665	↓	667	↑	663	↓	668	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51611	51601	51591	51640	51615	↓	51600	↓	51630	↑	51620	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41667	41663	41659	41652	41645	↓	41640	↓	41635	↓	41630	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11151	11151	11160	11171	11170	↓	11160	↓	11165	↑	11175	↑								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	156	↓	87	↑	145	↓	60	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	173	↓	85	↑	160	↓	70	↓
Lục Nam	Lục Nam	165	↓	54	↑	150	↓	55	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	163	↑	57	↑	140	↓	50	↓
Hoàng Long	Bến Đê	106	↓	38	↑	95	↓	30	↓
Mã	Giàng (**)	171	↓	-90	→	150	↓	-85	↑
La	Linh Cảm	105	↓	-122	↓	100	↓	-110	↑
Gianh	Mai Hóa	61	↓	-97	↓	58	↓	-92	↑
Hương	Kim Long	56	→	41	↓	50	↓	38	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	55	↓	-58	↓	50	↓	-55	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	88	↓	6	↓	78	↓	3	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	28	↓	-79	↑	25	↓	-70	↑

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		19/07	20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	19/07	20/07	21/07	22/07	23/07	24/07												
Sông Tiền	Tân Châu	139	↑	142	↑	145	↑	150	↑	160	↑	160	⇒	-7	↓	8	↑	10	↑	15	↑	25	↑	35	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	149	↑	150	↑	155	↑	165	↑	175	↑	175	⇒	-14	↓	-2	↑	10	↑	15	↑	20	↑	25	↑

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 21/07**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

**Nguyễn Tiến Kiên**